

Số: /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đẩy mạnh Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2025 - 2027

Thực hiện nội dung Quyết định số 386/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam, giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 2269/QĐ-BCT ngày 08/8/2025 của Bộ Công Thương về phê duyệt Chương trình phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đẩy mạnh Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam, giai đoạn 2025 - 2027; trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Sở Công Thương tại Công văn số 2440/SCT-QLTM ngày 11/11/2025 và ý kiến thống nhất của thành viên UBND tỉnh, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đẩy mạnh Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2025 - 2027, với các nội dung như sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Quán triệt quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng; chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai mạnh mẽ các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu hàng hóa sản xuất trong tỉnh tại các kênh phân phối truyền thống và hiện đại; phát triển kinh tế tư nhân; đẩy mạnh triển khai các chương trình, đề án đã phê duyệt về phát triển thương mại và thị trường trong nước.

Cụ thể hóa và triển khai hiệu quả Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” và Chương trình kích cầu tiêu dùng tại tỉnh Quảng Ngãi đảm bảo tính khả thi và hiệu quả thông qua việc lồng ghép nhiệm vụ với các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; kết hợp hài hòa mục tiêu ngắn hạn (kích cầu) và mục tiêu dài hạn (phát triển bền vững).

Bám sát các nhiệm vụ, giải pháp được xác định trong Kế hoạch và thực tiễn hoạt động sản xuất, kinh doanh thương mại của tỉnh để phân công trách nhiệm cụ thể cho từng đơn vị, địa phương; đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các Sở, ban, ngành và UBND các xã, phường, đặc khu.

Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước đối với các hoạt động kích cầu và phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung: Kích cầu tiêu dùng, phát triển thương mại trong nước trên địa bàn tỉnh theo hướng hiện đại, tăng trưởng nhanh và bền vững, là bệ đỡ, điểm tựa vững chắc cho sản xuất trong nước, xây dựng thương hiệu hàng hóa Việt Nam, bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng, lợi ích chính đáng của doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, đẩy mạnh hiệu quả Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” góp phần ổn định kinh tế vĩ mô và đảm bảo mục tiêu tăng trưởng của nền kinh tế.

b) Mục tiêu cụ thể:

b.1) Năm 2025

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng kế hoạch năm 2025 ước đạt 126.305 tỷ đồng, tăng 8,5% so với cùng kỳ năm trước.

- Bảo đảm nguồn cung các mặt hàng thiết yếu đáp ứng đủ nhu cầu tiêu dùng, không để xảy ra tình trạng thiếu hụt hàng hóa gây tăng giá bất hợp lý, giữ thị trường bình ổn, đặc biệt vào các tháng cuối năm và Tết Nguyên đán.

- Tỷ lệ người tiêu dùng tiếp cận truyền thông, xúc tiến tiêu dùng ngày càng tăng; tỷ lệ doanh nghiệp tham gia xúc tiến, khuyến mại càng cao.

b.2) Giai đoạn 2026 - 2027

- Đảm bảo hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại và các cơ sở cung cấp dịch vụ thiết yếu sử dụng phương thức thanh toán bằng thẻ và thanh toán qua phương tiện điện tử.

- Phát triển thị trường bền vững và hệ sinh thái chuyển đổi số (chợ thông minh, chuỗi bán lẻ hiện đại, logistics số hóa, ứng dụng trí tuệ nhân tạo...).

- Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại đồng bộ, đa dạng, kết hợp hài hòa giữa thương mại truyền thống với thương mại hiện đại; hiện đại hóa hạ tầng thương mại khu vực thành thị và phát triển đầy đủ hạ tầng thiết yếu nông thôn; áp dụng công nghệ số trong quản lý và khai thác, vận hành hoạt động thương mại.

- Phát triển các mô hình phân phối bán lẻ hiện đại có bản sắc Việt tận dụng thế mạnh địa phương.

II. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện thể chế, tạo hành lang pháp lý minh bạch và môi trường cạnh tranh bình đẳng cho phát triển thị trường trong nước; ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ sản xuất trong nước, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan rà soát, sửa đổi, thay thế các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực thương mại; tập trung vào Luật thương mại; quản lý và phát triển chợ; kinh doanh dịch vụ logistics; mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa; cá nhân hoạt động thương mại một cách độc lập, thường xuyên không đăng ký kinh doanh; quy định về siêu thị, trung tâm thương mại và các văn bản pháp luật có liên quan trong phạm vi

quản lý nhà nước của ngành công thương.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, kích cầu tiêu dùng nội địa, tăng cường kết nối cung cầu, đảm bảo nguồn cung ổn định theo hướng bền vững, bình ổn thị trường

- Tổ chức tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông và mạng xã hội để quảng bá chất lượng sản phẩm Việt, nâng cao niềm tự hào hàng Việt Nam với slogan “Người Việt Nam dùng sản phẩm Việt Nam”, khẳng định sản phẩm nội địa đáp ứng xu hướng tiêu dùng hiện đại và có giá trị gia tăng cao.

- Tổ chức các chương trình, các hoạt động xúc tiến thương mại, kích cầu tiêu dùng như: chương trình khuyến mại tập trung, bình ổn thị trường; hằng năm tổ chức các chương trình, sự kiện về hàng Việt Nam (Ngày hàng Việt, tuần hàng Việt, tháng hàng Việt, kích cầu tiêu dùng,...); chương trình hưởng ứng chào mừng “Ngày Thương hiệu Việt Nam 20 tháng 4 và Tuần lễ thương hiệu quốc gia”, chương trình “Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam - 15/3”); chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, hải đảo.

- Tổ chức chương trình giới thiệu, quảng bá, kết nối cung - cầu, sản phẩm vùng miền để đưa các sản phẩm, hàng hóa sản xuất, chế biến trên địa bàn tỉnh tiêu thụ tại các kênh phân phối trong nước nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của hàng hóa và doanh nghiệp Việt Nam; tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo, tư vấn cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về kỹ năng bán hàng, xây dựng thương hiệu; các hoạt động hỗ trợ để nâng cao năng lực sản xuất, phân phối, tiêu thụ sản phẩm mang thương hiệu Việt Nam.

- Tổ chức các hội nghị kết nối cung cầu, kết nối giao thương đưa các sản phẩm đặc sản, sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP, sản phẩm Công nghiệp nông thôn của tỉnh vào hệ thống phân phối trong và ngoài tỉnh; tổ chức các hoạt động kết nối giữa doanh nghiệp sản xuất và nhà phân phối, hỗ trợ gắn kết bền vững giữa sản xuất và tiêu thụ nhằm tăng cường hoạt động liên kết trong chuỗi cung ứng hàng Việt Nam hai chiều giữa tỉnh Quảng Ngãi với các tỉnh, thành phố trong cả nước.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai chương trình khuyến công quốc gia, tăng cường triển khai chương trình khuyến công tại địa phương, liên kết công thương giữa các tỉnh thành trong cả nước để các mặt hàng thế mạnh của địa phương, các sản phẩm làng nghề của tỉnh được tiếp cận với người tiêu dùng của nhiều vùng, miền trên cả nước

- Kết hợp các chương trình xúc tiến thương mại với các chương trình thúc đẩy du lịch nội địa, các hoạt động sự kiện, văn hóa, lễ hội văn hóa trên phạm vi tỉnh để kích cầu tiêu dùng sản phẩm Việt Nam.

- Tổ chức các lớp đào tạo, tư vấn, tập huấn cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh và cán bộ quản lý trên địa bàn tỉnh về kỹ năng bán hàng, xây dựng thương hiệu, kỹ năng số, thương mại điện tử và thanh toán không tiền mặt, nhằm nâng cao nhận thức và năng lực ứng dụng công nghệ số

trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, đồng thời hỗ trợ tăng cường năng lực sản xuất, phân phối và tiêu thụ sản phẩm mang thương hiệu Việt Nam.

3. Phát triển hạ tầng thương mại và chuyển đổi số

- Rà soát, tích hợp phương án phát triển hệ thống hạ tầng thương mại vào Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và kêu gọi đầu tư xây dựng các chợ đầu mối, trung tâm thương mại, và các chuỗi cửa hàng tiện lợi tại các khu vực dân cư tập trung; ưu tiên phát triển hạ tầng thương mại tại khu vực nông thôn, miền núi; rà soát, đề xuất xây dựng/sửa đổi văn bản pháp luật liên quan đến quản lý và khai thác hạ tầng thương mại hiệu quả.

- Nâng cấp, cải tạo chợ truyền thống đảm bảo đặc điểm kinh tế kỹ thuật, an toàn phòng cháy chữa cháy, vệ sinh, ứng dụng công nghệ số trong quản lý kết hợp mô hình bán lẻ hiện đại như siêu thị mini, kiosk tự động, cửa hàng tiện lợi, máy bán hàng tự động và điểm bán sản phẩm OCOP vào các chợ quy mô lớn.

- Kết nối dịch vụ logistics với phát triển sản xuất hàng hóa, thương mại trong nước và xuất nhập khẩu; phát triển Logistics điện tử phục vụ hoạt động thương mại điện tử; nâng cao năng lực mạng lưới dịch vụ vận chuyển, hạ tầng Logistics, giao nhận hàng hóa trên địa bàn tỉnh và với các địa phương khác trong cả nước, từng bước mở rộng ra khu vực nhằm đẩy mạnh hoạt động thương mại điện tử xuyên biên giới.

4. Phát triển thị trường bền vững và hệ sinh thái chuyển đổi số

- Tăng tỷ lệ giao dịch thanh toán không tiền mặt qua hệ thống bán lẻ và thanh toán các dịch vụ qua ứng dụng thương mại điện tử; phát triển các tiện ích thanh toán trên nền tảng di động, ví điện tử, mã QR code, NFC, POS, công nghệ bảo mật trong các giao dịch thương mại điện tử...; ứng dụng công nghệ minh bạch.

- Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tạo động lực tăng trưởng mới của ngành Công Thương.

- Hỗ trợ doanh nghiệp trong chuyển đổi số (xây dựng website, sử dụng các nền tảng thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt); hỗ trợ phát triển và chuyển đổi chợ truyền thống thành chợ thông minh; hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các giải pháp công nghệ số (công nghệ mã vạch, mã QR code, chip NFC, công nghệ blockchain ...) để truy xuất nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm, xây dựng thương hiệu trực tuyến và tiếp thị sản phẩm trên môi trường điện tử.

5. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường và bảo vệ người tiêu dùng

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến kiến thức và thực thi pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, lồng ghép với tuyên truyền, thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp... trong thực thi chính sách ưu tiên kết nối cung cầu tại khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo, vùng kinh tế khó khăn để đảm bảo thị trường ổn định và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Tăng cường công tác quản lý thị trường trong nước, hệ thống phân phối bán lẻ và các hoạt động thương mại điện tử; đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi gian lận thương mại, buôn lậu, chuyển tải bất hợp pháp, hàng giả, hàng kém chất lượng và không đảm bảo an toàn thực phẩm, hàng gian lận xuất xứ và vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, đầu cơ, thao túng, tăng giá bất hợp lý.

III. KINH PHÍ

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Hằng năm căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị và địa phương xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện để tổng hợp chung trong kế hoạch dự toán ngân sách hằng năm, trình cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này, định kỳ tổng hợp, đánh giá và báo cáo Bộ Công Thương, UBND tỉnh kết quả thực hiện theo quy định; đồng thời, chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường chủ động, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động kinh doanh hàng nhập lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và những hành vi gian lận thương mại trên địa bàn tỉnh, để xử lý nghiêm hành vi vi phạm (nếu có) theo đúng quy định, nhằm bảo vệ quyền lợi cho người tiêu dùng và các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh.

2. Sở Tài chính: Trên cơ sở báo cáo về nhu cầu kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này của các cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối ngân sách, tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí để thực hiện theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Đẩy mạnh thực hiện chương trình định vị và phát triển thương hiệu du lịch Quảng Ngãi theo đề án đã được phê duyệt; triển khai các hoạt động liên kết, hợp tác trong và ngoài nước về xây dựng và khai thác có hiệu quả sản phẩm du lịch tỉnh Quảng Ngãi.

b) Hướng dẫn các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh thực hiện các hoạt động khuyến mại, xúc tiến du lịch, nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch nhằm đáp ứng nhu cầu của du khách.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tấn, báo chí của tỉnh và các đơn vị liên quan tăng cường và đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; về các cơ chế chính sách và các hoạt động, biện pháp, cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả nhằm phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động; đồng thời, xây dựng các chương trình thường kỳ, các chuyên mục để quảng bá, giới thiệu về sản phẩm, hàng hóa Việt Nam, trong đó tập trung ưu tiên đối với các sản phẩm là thế mạnh của tỉnh.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì hướng dẫn áp dụng các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chất lượng sản phẩm, hàng hóa theo phân công, phân cấp đến các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh.

b) Chủ trì, hướng dẫn các hội, hiệp hội, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân các thủ tục về sở hữu công nghiệp và thực hiện các biện pháp bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì, hướng dẫn việc quản lý, xây dựng, phát triển chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu sử dụng địa danh, dấu hiệu khác chỉ nguồn gốc địa lý của sản phẩm địa phương.

d) Đẩy mạnh phát triển các sản phẩm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo mang tính cạnh tranh cao.

5. Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch tỉnh

a) Làm đầu mối, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài nước.

b) Tăng cường thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại liên kết vùng, liên kết ngành trong tiêu thụ sản phẩm nội địa, các hội chợ, triển lãm hàng hóa, phát triển các mô hình “kết nối cung - cầu”, “hội chợ hàng Việt lưu động”, “đưa hàng Việt về nông thôn, khu công nghiệp, vùng sâu vùng xa” để mở rộng thị trường.

c) Thúc đẩy các hoạt động xúc tiến thương mại và phân phối hàng hóa trên nền tảng số, hỗ trợ cung cấp thông tin thị trường, tư vấn pháp lý cho doanh nghiệp để khơi thông thị trường trong nước.

d) Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp hưởng ứng tham gia các chương trình, sự kiện, hoạt động xúc tiến thương mại khác trong hoạt động mua bán, tiêu thụ sản phẩm, hàng hoá sản xuất trong nước, đặc biệt là trên các nền tảng số hoá, thương mại điện tử, thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

6. Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi

a) Chủ động, phối hợp với Sở Công Thương, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và thực hiện có hiệu quả, có tính lan tỏa trên kênh truyền thông của đơn vị chuyên mục “Tự hào

hàng Việt Nam”, “Tinh hoa hàng Việt Nam”, “Hàng Việt Nam chinh phục người Việt Nam”; và triển khai các chương trình truyền thông về sản phẩm, hàng hóa của các doanh nghiệp Việt Nam; đồng thời, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, hộ sản xuất, kinh doanh có cơ hội quảng bá sản phẩm, hàng hóa của đơn vị trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Tích cực tuyên truyền công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, nêu những vụ việc vi phạm để lên án, định hướng cho người dân nâng cao sự cảnh giác trong quá trình lựa chọn sản phẩm; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong tỉnh có cơ hội quảng bá sản phẩm, hàng hóa của đơn vị trên các phương tiện thông tin đại chúng.

c) Thường xuyên phản ánh hoạt động của các cấp ủy Đảng, chính quyền, doanh nghiệp, các tập thể, cá nhân trong việc triển khai thực hiện Cuộc vận động.

7. Các tổ chức chính trị - xã hội và các Hội đoàn thể trên địa bàn tỉnh

a) Xây dựng kế hoạch tuyên truyền và tổ chức các hình thức hưởng ứng Chương trình phù hợp với chức năng nhiệm vụ cơ quan, đơn vị bằng những việc làm thiết thực, cụ thể: vận động công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên tích cực hưởng ứng tham gia Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, ưu tiên mua sắm, trang bị, sản xuất, tiêu dùng hàng hóa sản xuất trong nước. Hỗ trợ kết nối tiêu thụ sản phẩm, đặc biệt là sản phẩm tại các địa phương chịu ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh.

b) Phối hợp tham gia giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, kịp thời thông tin tới cơ quan chức năng góp phần ngăn chặn sản xuất, kinh doanh phân phối hàng giả, hàng kém chất lượng.

8. UBND các xã, phường và đặc khu

a) Xây dựng và triển khai Kế hoạch xúc tiến thương mại tại địa phương, tập trung vào các sản phẩm đặc trưng, làng nghề truyền thống; đồng thời, đẩy mạnh Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, tổ chức các điểm bán hàng Việt, đưa hàng Việt về nông thôn.

b) Hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tích cực tham gia các chương trình xúc tiến thương mại do tỉnh và Trung ương tổ chức thực hiện.

c) Tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp, hộ sản xuất chú trọng, nâng cao hoạt động sản xuất theo hướng xanh, sạch, ưu tiên sử dụng các chế phẩm sinh học trong trồng trọt, chăn nuôi nhằm đảm bảo cung cấp sản phẩm chất lượng, an toàn thực phẩm.

d) Khảo sát, lựa chọn các sản phẩm, hàng hóa đặc trưng, thế mạnh của địa phương để xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình quảng bá, giới thiệu; căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương để hỗ trợ triển khai thực hiện các chương trình, nhiệm vụ của Kế hoạch này.

đ) Trên cơ sở Kế hoạch của địa phương ban hành, bố trí kinh phí cho các hoạt động xúc tiến thương mại theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

a) Tiếp tục tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng trong các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp và toàn xã hội về Cuộc vận động; tích cực đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động; khuyến khích, động viên người tiêu dùng Việt Nam ưu tiên sử dụng hàng Việt Nam; đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Cuộc vận động.

b) Nêu cao vai trò, trách nhiệm giám sát, phản biện xã hội để góp phần cùng chính quyền thực hiện hiệu quả Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; vận động, hướng dẫn nhân dân tham gia giám sát phát hiện, tố giác hành vi làm hàng giả, hàng kém chất lượng.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các cơ quan, đơn vị và địa phương chủ động triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao, lồng ghép với các chương trình, đề án có liên quan để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả. Định kỳ báo cáo 6 tháng (trước ngày 10/6) và báo cáo năm (trước ngày 10/12 hàng năm) kết quả thực hiện về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Bộ Công Thương và UBND tỉnh theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp, các cơ quan, đơn vị và địa phương kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (báo cáo);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- UBND các xã, phường và đặc khu;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH, KGVX, NNTN;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, CNXD. pbc932

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Phước Hiền